

Số: 613 /QĐ-UBND

Nghệ An, ngày 08 tháng 3 năm 2023

QUYẾT ĐỊNH

Về việc giải quyết khiếu nại của ông Trần Văn Tùng, trú tại xóm 4, xã Diễn An, huyện Diễn Châu, tỉnh Nghệ An (lần hai)

CHỦ TỊCH ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH NGHỆ AN

Căn cứ Luật Tổ chức Chính quyền địa phương ngày 19/6/2015; Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Tổ chức Chính phủ và Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 22/11/2019;

Căn cứ Luật Khiếu nại ngày 11/11/2011;

Căn cứ Luật Đất đai ngày 29/11/2013;

Căn cứ Nghị định số 124/2020/NĐ-CP ngày 19/10/2020 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật Khiếu nại;

Xét đơn khiếu nại của ông Trần Văn Tùng, địa chỉ: xóm 4, xã Diễn An, huyện Diễn Châu, tỉnh Nghệ An;

Xét Báo cáo và đề nghị của Sở Tài nguyên và Môi Trường tại Văn bản số 947/STNMT-TTr ngày 21/02/2023 và Văn bản số 7148/BC-STNMT ngày 25/11/2021 về kết quả kiểm tra, xác minh việc khiếu nại của ông Trần Văn Tùng trú tại xóm 4, xã Diễn An, huyện Diễn Châu, tỉnh Nghệ An.

I. TÓM TẮT NỘI DUNG KHIẾU NẠI CỦA ÔNG TRẦN VĂN TÙNG

- Ông Trần Văn Tùng khiếu nại phương án bồi thường giải phóng mặt bằng dự án nâng cấp, mở rộng QL1A năm 2020 của UBND huyện Diễn Châu. Cụ thể, khiếu nại UBND huyện Diễn Châu tính tiền trả chậm không đúng do áp dụng sai thời điểm tính trả chậm, ông cho rằng theo Kế hoạch số 01/KH-UBND ngày 08/01/2014 của UBND xã Diễn An về phương án bảo vệ thi công dự kiến tổ chức ngày 16/01/2014, ngày chính thức bảo vệ thi công bàn giao mặt bằng toàn tuyến trên địa bàn xã Diễn An là ngày 26/02/2014. Trong phương án tính trả chậm cho ông Trần Văn Tùng tính từ ngày 30/6/2014 là tính thiếu 123 ngày.

- Không đồng ý với Quyết định giải quyết khiếu nại (lần 1) số 1800/QĐ-UBND ngày 23/6/2021 của UBND huyện Diễn Châu, ông Trần Văn Tùng đã gửi đơn khiếu nại đến Chủ tịch UBND tỉnh Nghệ An.

II. KẾT QUẢ GIẢI QUYẾT KHIẾU NẠI LẦN ĐẦU CỦA CHỦ TỊCH UBND HUYỆN DIỄN CHÂU

Ngày 23/6/2021, UBND huyện Diễn Châu đã ban hành Quyết định số 1800/QĐ-UBND về việc giải quyết khiếu nại của ông Trần Văn Tùng, trú tại xóm 4, xã Diễn An, huyện Diễn Châu (*lần đầu*) với nội dung: UBND huyện Diễn Châu tính tiền trả chậm không đúng do áp dụng sai thời điểm tính trả chậm, ông Tùng cho rằng theo Kế hoạch số 01/KH-UBND ngày 08/01/2014 của UBND xã Diễn An về phương án bảo vệ thi công dự kiến tổ chức ngày 16/01/2014, ngày chính thức bảo vệ thi công bàn giao mặt bằng toàn tuyến trên địa bàn xã Diễn An là ngày 26/02/2014. Trong phương án tính trả chậm cho bà Trần Văn Tùng tính từ ngày 30/6/2014 tính thiếu 123 ngày là khiếu nại sai.

III. KẾT QUẢ KIỂM TRA, XÁC MINH

1. Kết quả làm việc với ông Trần Văn Tùng

Ngày 22/10/2021, Tổ công tác liên ngành đã làm việc với ông Trần Văn Tùng; tại buổi làm việc, ông Tùng trình bày như sau:

- Theo ông Trần Văn Tùng, ngày 26/02/2014 UBND xã Diễn An tổ chức đưa máy xúc đến cưỡng chế đất của gia đình ông, thời điểm cưỡng chế có đầy đủ thành phần của UBND xã Diễn An và xóm 4 chứng kiến, trong phương án tính trả chậm của UBND huyện Diễn Châu tính ngày 30/6/2014 như vậy là tính thiếu của gia đình ông 123 ngày, ông đề nghị tính đúng cho gia đình ông theo thời điểm cưỡng chế ngày 26/02/2014.

- Ông Trần Văn Tùng cho rằng việc tính thời điểm cưỡng chế là ngày 26/02/2014 là có cơ sở, căn cứ vào 03 hồ sơ tài liệu sau:

+ Căn cứ vào Kế hoạch số 01/KH-UBND ngày 08/01/2014 của UBND xã Diễn An về phương án bảo vệ thi công dự án mở rộng nâng cấp QL1A đoạn qua xã Diễn An, huyện Diễn Châu.

+ Căn cứ vào Biên bản đối thoại tại Tòa án nhân dân huyện Diễn Châu ngày 14/5/2015.

+ Căn cứ vào Biên bản làm việc về lập hồ sơ trình thẩm định khi hộ bị ảnh hưởng không ký vào hồ sơ lập ngày 26/02/2014 (*ông Trần Văn Tùng đại diện nhiều hộ*).

2. Kết quả làm việc với UBND xã Diễn An

- Thời điểm năm 2014, ông Hoàng Công Trường đang giữ chức vụ Phó Chủ tịch UBND xã Diễn An (*nay ông Trường giữ chức vụ Chủ tịch UBND xã Diễn An*) và được giao nhiệm vụ tham gia các hoạt động GPMB QL1A trên địa bàn xã (*trên địa bàn có khoảng 580 hộ liên quan đến bồi thường, hỗ trợ khi thực hiện Dự án nâng cấp, mở rộng QL 1A*).

Ông Trường khẳng định ngày 08/01/2014, UBND xã Diễn An có ban hành Kế hoạch số 01/KH-UBND về phương án bảo vệ thi công dự án nâng cấp, mở rộng QL1A đoạn qua xã Diễn An với mục đích chính là tuyên truyền vận động (vì giai đoạn này một số hộ dân không đồng tình có treo băng rôn). Đến ngày 25/02/2014 sau khi nhận được quyết định số 244/QĐ-UBND của UBND huyện Diễn Châu về việc điều động lực lượng hỗ trợ bảo vệ thi công và công tác kiểm kê tài sản trên đất thuộc phạm vi GPMB phạm vi PMU1 tuyến đường QL1A, UBND xã Diễn An đã tiến hành họp triển khai kế hoạch. Tuy nhiên ngày 26/02/2014 không thực hiện bảo vệ thi công theo quyết định của UBND huyện. Ngày 26/02/2014, UBND huyện Diễn Châu bố trí một số cán bộ GPMB lập một số Biên bản làm việc đối với các hộ dân không ký vào Biên bản để xác định tài sản, kiểm kê tài sản và làm cơ sở để sau này lập PA bồi thường.

- Việc thực hiện cưỡng chế bảo vệ thi công trên địa bàn xã Diễn An chỉ thực hiện một lần duy nhất vào ngày 30/06/2014 đối với 9 hộ gia đình (có bắt 02 người nhưng không có tên của 05 hộ nêu trên) trong đó có ông Lê Thanh Hải (vợ là bà Đoàn Thị Tuyên) và ông Trần Văn Tùng; còn các hộ: Bà Nguyễn Thị Ân, bà Đoàn Thị Hải và ông Cao Văn Hòa không ảnh hưởng đến việc thi công nên không phải bảo vệ thi công.

3. Kết quả làm việc với UBND huyện Diễn Châu

- Ngày 23/6/2021, UBND huyện Diễn Châu đã ban hành các quyết định giải quyết khiếu nại lần đầu đối với các hộ gia đình ông Trần Văn Tùng, bị ảnh hưởng bởi dự án nâng cấp, mở rộng Quốc lộ 1A tại xã Diễn An, huyện Diễn Châu đối với nội dung “*khiếu nại phương án bồi thường giải phóng mặt bằng dự án nâng cấp, mở rộng QL1A năm 2020 của UBND huyện Diễn Châu. Cụ thể, khiếu nại UBND huyện Diễn Châu tính tiền trả chậm không đúng do áp dụng sai thời điểm tính trả chậm, các ông (bà) cho rằng theo Kế hoạch số 01/KH-UBND ngày 08/01/2014 của UBND xã Diễn An về phương án bảo vệ thi công dự kiến tổ chức ngày 16/01/2014, ngày chính thức bảo vệ thi công bàn giao mặt bằng toàn tuyến trên địa bàn xã Diễn An là ngày 26/02/2014. Trong phương án tính trả chậm cho ông Tùng tính từ ngày 30/6/2014 là tính thiếu 123 ngày*” là khiếu nại sai, bởi vì:

+ UBND huyện Diễn Châu chỉ tổ chức cưỡng chế bảo vệ thi công một lần duy nhất vào ngày 30/06/2014 theo Kế hoạch số 64/KH-UBND ngày 27/6/2014 của UBND huyện Diễn Châu (ngoài Kế hoạch 64/KH-UBND ngày 27/6/2014, UBND huyện Diễn Châu không ban hành QĐ cưỡng chế hoặc các VB cưỡng chế khác). Đối với Kế hoạch số 01/KH-UBND ngày 08/01/2014 do UBND xã Diễn An ban hành, chỉ thực hiện việc tuyên truyền vận động đối với người dân, trên thực tế không tổ chức cưỡng chế bảo vệ thi công như các công dân nêu.

- Năm 2020, theo ý kiến chỉ đạo của UBND tỉnh, UBND huyện Diên Châu đã tiến hành kiểm tra, xác minh việc sử dụng đất của các hộ dân bị ảnh hưởng bởi dự án Nâng cấp, mở rộng QL1A và ban hành Kết luận số 72/KL-UBND ngày 13/11/2020, đồng thời ban hành Quyết định số 3957/QĐ-UBND ngày 20/11/2020 phê duyệt số tiền chậm chi trả khi thực hiện bồi thường, hỗ trợ GPMB dự án.

Đối với hộ ông Trần Văn Tùng đã được UBND huyện Diên Châu thu hồi đất tại Quyết định 583/QĐ-UBND ngày 05/04/2014, thu hồi trong phạm vi mốc 700, ngoài phạm vi PMU1. Việc áp dụng thời điểm tính trả chậm, số ngày chậm trả được UBND huyện thực hiện theo hướng dẫn tại Công văn số 3220/SGT-QLDA ngày 29/9/2020 của Sở Giao thông và Công văn số 3693/STC-QLG&CS ngày 14/10/2020 của Sở Tài chính. Hộ gia đình ông Trần Văn Tùng thuộc trường hợp đã có quyết định thu hồi đất, tuy nhiên không thực hiện bàn giao đất nên phải tổ chức bảo vệ thi công theo Kế hoạch số 64/KH-UBND ngày 27/6/2014 của UBND huyện Diên Châu. Căn cứ ngày tổ chức cưỡng chế bảo vệ thi công, thời điểm chấm dứt sử dụng đất của gia đình ông được xác định là ngày 30/6/2014, thời điểm bắt đầu tính tiền chậm trả ngày 30/6/2014.

Ngoài các căn cứ, hồ sơ tài liệu liên quan đến việc xác định thời điểm bắt đầu tính tiền chậm trả nêu trên, UBND huyện Diên Châu không có hồ sơ, tài liệu nào khác.

4. Kiểm tra hồ sơ bồi thường, tính tiền trả chậm

4.1. Hồ sơ thu hồi đất, cưỡng chế thu hồi đất

- Ngày 05/04/2014, UBND huyện Diên Châu đã ban hành Quyết định số 583/QĐ-UBND thu hồi đất trong phạm vi mốc 700, ngoài phạm vi PMU1 đối với hộ gia đình ông Trần Văn Tùng.

- Ngày 27/6/2014, UBND huyện Diên Châu ban hành Kế hoạch số 64/KH-UBND về việc tổ chức bảo vệ thi công dự án: Nâng cấp, mở rộng Quốc lộ 1A đoạn Diên Châu đi qua địa bàn xã Diên Trường, Diên Yên, Diên Hồng, Diên Kỳ và Diên An, huyện Diên Châu. Theo Kế hoạch này tại xã Diên An có tên ông Trần Văn Tùng thuộc đối tượng cưỡng chế; thời gian cưỡng chế tại xã Diên An là ngày 30/6/2014.

- Ngày 28/6/2014, UBND huyện Diên Châu ban hành Thông báo số 73/TB-UBND về việc tổ chức cưỡng chế và bảo vệ thi công thực hiện dự án: Nâng cấp, mở rộng QL1A đoạn Diên Châu đi qua địa bàn xã Diên An, huyện Diên Châu. Theo Thông báo này, ông Trần Văn Tùng thuộc đối tượng cưỡng chế; thời gian cưỡng chế là ngày 30/6/2014.

4.2. Hồ sơ tính tiền trả chậm

- Công văn số 5892/UBND-BTD ngày 01/09/2020 của UBND tỉnh Nghệ An về việc chỉ đạo xử lý vướng mắc trong công tác bồi thường GPMB thực hiện dự án mở rộng, nâng cấp Quốc lộ 1A.

- Công văn số 3693/STC-QLG&CS ngày 14/10/2020 của Sở Tài chính về việc hướng dẫn một số nội dung xử lý vướng mắc BT, GPMB dự án mở rộng, nâng cấp QL1A.

- Công văn số 3382/STC-QLG&CS ngày 26/10/2020 của Sở Tài chính về việc hướng dẫn giá đất, tính tiền chậm trả BT, GPMB dự án mở rộng, nâng cấp QL1A.

- Công văn số 3220/SGTVT-QLDA ngày 29/9/2020 của Sở Giao thông vận tải về việc xử lý vướng mắc trong công tác bồi thường GPMB các dự án nâng cấp, mở rộng QL1A, đoạn qua tỉnh Nghệ An.

- Sau khi có văn bản chỉ đạo, hướng dẫn của cấp tỉnh về lập phương án bồi thường hỗ trợ cho các hộ dân bị ảnh hưởng, UBND huyện Diễn Châu đã thành lập đoàn rà soát và ban hành Kết luận số 72/KL-UBND ngày 13/11/2020 về kết quả kiểm tra, xác minh thời điểm bắt đầu sử dụng đất và diện tích bị ảnh hưởng khi thực hiện dự án Nâng cấp, mở rộng QL1A đoạn Diễn Châu - Quán hành tại xã Diễn An đối với các hộ sử dụng đất trước ngày 21/12/1982. Kết quả rà soát có hộ ông Trần Văn Tùng xóm 4 (xóm 14 cũ), xã Diễn An.

- UBND huyện Diễn Châu đã ban hành Quyết định số 3873/QĐ-UBND ngày 13/11/2020 về phê duyệt phương án bồi thường, hỗ trợ GPMB khi thực hiện dự án và Quyết định số 3957/QĐ-UBND ngày 20/11/2020 phê duyệt số tiền chậm chi trả khi thực hiện bồi thường, hỗ trợ GPMB dự án, theo đó hộ ông Trần Văn Tùng có phần đất bị ảnh hưởng theo hồ sơ địa chính là thửa 331, tờ bản đồ 03, diện tích được bồi thường là 152,2m², cụ thể:

- + Tổng số tiền được bồi thường hỗ trợ là 487.040.000 đồng.
- + Thời điểm chấm dứt QSD đất là ngày 30/6/2014.
- + Thời điểm bắt đầu tính tiền chậm trả là ngày 30/6/2014.
- + Thời điểm thực hiện chi trả là ngày 25/11/2020.
- + Tổng tiền chậm trả là 422.458.000 đồng.

Qua kiểm tra hồ sơ, phần đất của hộ ông Trần Văn Tùng thuộc trường hợp phạm vi thu hồi đất trong phạm vi mốc 700, ngoài phạm vi PMU1. Đã được UBND huyện Diễn Châu thu hồi đất tại Quyết định 583/QĐ-UBND ngày 05/04/2014 và thuộc trường hợp phải cưỡng chế bảo vệ thi công vào ngày 30/6/2014.

Như vậy, có cơ sở để xác định thời điểm cưỡng chế thu hồi đất đối với hộ gia đình ông Trần Văn Tùng là ngày 30/6/2014.

IV. KẾT QUẢ ĐỐI THOẠI

Ngày 03/12/2021, UBND tỉnh đã chủ trì, với sự tham gia của các Sở, ngành liên quan, UBND huyện Diên Châu, UBND xã Diên An và Tổ công tác liên ngành tiến hành đối thoại với ông Trần Văn Tùng. Kết quả đối thoại:

- Ông Trần Văn Tùng không thống nhất với hướng giải quyết khiếu nại theo kiến nghị của Tổ công tác, nhưng không cung cấp thêm được các thông tin, tài liệu, bằng chứng liên quan đến nội dung khiếu nại và yêu cầu của mình.

- Đại diện các Sở, ngành liên quan, UBND huyện Diên Châu, UBND xã Diên An thống nhất với kết quả xác minh và kiến nghị của Tổ công tác liên ngành về việc giải quyết khiếu nại của ông Trần Văn Tùng.

V. KẾT LUẬN

1. Việc ông Trần Văn Tùng khiếu nại UBND huyện Diên Châu tính tiền trả chậm không đúng do xác định sai thời điểm tính trả chậm là khiếu nại sai, bởi vì:

- Căn cứ vào Kế hoạch số 64/KH-UBND ngày 27/6/2014 của UBND huyện Diên Châu về việc tổ chức bảo vệ thi công dự án: Nâng cấp, mở rộng Quốc lộ 1A đoạn Diên Châu đi qua địa bàn xã Diên Trường, Diên Yên, Diên Hồng, Diên Kỷ và Diên An, huyện Diên Châu và Thông báo số 73/TB-UBND ngày 28/6/2014 của UBND huyện Diên Châu về việc tổ chức cưỡng chế và bảo vệ thi công thực hiện dự án: Nâng cấp, mở rộng QL1A đoạn Diên Châu đi qua địa bàn xã Diên An, huyện Diên Châu đã thể hiện rõ thời điểm cưỡng chế (*ngày 30/6/2014*); đối tượng bị cưỡng chế thi công (*có tên ông Trần Văn Tùng*).

- Kế hoạch số 01/KH-UBND ngày 08/01/2014 của UBND xã Diên An về phương án bảo vệ thi công dự án mở rộng nâng cấp QL1A đoạn qua xã Diên An, huyện Diên Châu mà công dân đưa ra làm căn cứ, thực chất là văn bản thực hiện việc tuyên truyền, vận động đối với người dân; hơn nữa UBND xã Diên An không có thẩm quyền ban hành kế hoạch cưỡng chế thi công.

- UBND huyện Diên Châu đã lập hồ sơ tính tiền chậm trả cho hộ gia đình ông Trần Văn Tùng là đảm bảo đúng theo hướng dẫn của Sở Tài chính tỉnh Nghệ An tại Văn bản số: 3693/STC-QLG&CS ngày 14/10/2020 và Văn bản số: 3382/STC-QLG&CS ngày 26/10/2020, Văn bản số: 3220/SGTVT-QLDA ngày 29/9/2020 của Sở Giao thông vận tải.

2. Quyết định số 1800/QĐ-UBND ngày 23/6/2021 của Chủ tịch UBND huyện Diên Châu về việc giải quyết lần đầu đối với nội dung ông Trần Văn Tùng khiếu nại (xác định sai thời điểm tính tiền trả chậm) là đã đảm bảo đúng quy định của pháp luật.

Từ các nhận định và căn cứ nêu trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Công nhận và giữ nguyên kết quả giải quyết khiếu nại (lần đầu) của Chủ tịch UBND huyện Diễn Châu tại Quyết định số 1800/QĐ-UBND ngày 23/6/2021 đối với nội dung ông Trần Văn Tùng trú tại xóm 4, xã Diễn An, huyện Diễn Châu, tỉnh Nghệ An khiếu nại tính tiền trả chậm không đúng do xác định sai thời điểm tính trả chậm.

Điều 2. Quyết định này có hiệu lực thi hành sau 30 ngày kể từ ngày ban hành.

Nếu không đồng ý với Quyết định giải quyết khiếu nại này, ông Trần Văn Tùng có quyền khởi kiện vụ án hành chính tại Tòa án nhân dân tỉnh Nghệ An theo quy định của pháp luật.

Điều 3. Chánh Văn phòng UBND tỉnh; Chánh Thanh tra tỉnh; Giám đốc các Sở: Tài nguyên và Môi trường, Giao thông Vận tải, Tài chính; Chủ tịch UBND huyện Diễn Châu; Chủ tịch UBND xã Diễn An; ông Trần Văn Tùng và các tổ chức, cá nhân có liên quan căn cứ quyết định thi hành./.

Nơi nhận:

- Như Điều 3;
- Bộ Tài nguyên và Môi trường (b/c);
- Ban Tiếp công dân Trung ương (b/c);
- TT tỉnh ủy, TT HĐND tỉnh (b/c);
- Ban Nội chính, ban Tuyên giáo T.U (b/c);
- Chủ tịch UBND tỉnh (b/c);
- Các PCT UBND tỉnh;
- Ban Tiếp công dân tỉnh;
- Công TTĐT tỉnh; Báo Nghệ An;
- Lưu: VP.UB/BTD (Tuần).

**KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH**



Lê Hồng Vinh

Số: 620 /QĐ-UBND

Nghệ An, ngày 09 tháng 3 năm 2023

QUYẾT ĐỊNH

Về việc phê duyệt Kế hoạch lựa chọn nhà thầu: Tư vấn lập hồ sơ TK BVTC, dự toán và Tư vấn thẩm tra TK BVTC, dự toán thuộc dự án: Tu bổ, tôn tạo di tích Đình Đông Viên tại xã Trung Phúc Cường, huyện Nam Đàn

ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH NGHỆ AN

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19/6/2015; Luật sửa đổi bổ sung một số điều của Luật Tổ chức Chính phủ và Luật Tổ chức chính quyền địa phương số 47/2019/QH14 ngày 22/11/2019;

Căn cứ Luật Đầu tư công số 39/2019/QH14 ngày 27/6/2019; Luật Xây dựng số 50/2014/QH13 ngày 18/6/2014; Luật Đấu thầu số 43/2013/QH13 ngày 26/11/2013;

Căn cứ Nghị định số 40/2020/NĐ-CP ngày 06/4/2020 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Đầu tư công; Nghị định số 15/2021/NĐ-CP ngày 03/3/2021 của Chính phủ quy định chi tiết một số nội dung về quản lý dự án đầu tư xây dựng; Nghị định số 10/2021/NĐ-CP ngày 09/02/2021 về quản lý chi phí đầu tư xây dựng công trình; Nghị định số 63/2014/NĐ-CP ngày 26/6/2014 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Đấu thầu về lựa chọn nhà thầu;

Căn cứ Quyết định số 41/2017/QĐ-UBND ngày 05/4/2017 của UBND tỉnh ban hành quy định một số nội dung về quản lý đầu tư công trên địa bàn tỉnh Nghệ An;

Căn cứ Quyết định số 4254/QĐ-UBND ngày 28/12/2022 của UBND tỉnh về việc phê duyệt báo cáo nghiên cứu khả thi đầu tư xây dựng công trình: Tu bổ, tôn tạo di tích Đình Đông Viên tại xã Trung Phúc Cường, huyện Nam Đàn;

Căn cứ Quyết định số 4323/QĐ-UBND ngày 29/12/2022 của UBND tỉnh Nghệ An về việc giao kế hoạch đầu tư công năm 2023 (đợt 2);

Theo đề nghị của Sở Kế hoạch và Đầu tư tại văn bản số 61/BC-SKHĐT ngày 06/3/2023 về Báo cáo kết quả thẩm định Kế hoạch lựa chọn nhà thầu: Tư vấn lập hồ sơ TK BVTC, dự toán và Tư vấn thẩm tra TK BVTC, dự toán thuộc dự án: Tu bổ, tôn tạo di tích Đình Đông Viên tại xã Trung Phúc Cường, huyện Nam Đàn.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Phê duyệt Kế hoạch lựa chọn nhà thầu: Tư vấn lập hồ sơ thiết kế bản vẽ thi công, dự toán và Tư vấn thẩm tra thiết kế bản vẽ thi công, dự toán thuộc dự án: Tu bổ, tôn tạo di tích Đình Đông Viên tại xã Trung Phúc Cường, huyện Nam Đàn, như sau:

1. Tên gói thầu

- Gói thầu số 01: Tư vấn lập hồ sơ thiết kế, bản vẽ thi công, dự toán.
- Gói thầu số 02: Tư vấn thẩm tra thiết kế bản vẽ thi công, dự toán

2. Giá gói thầu, hình thức/phương thức lựa chọn nhà thầu, thời gian bắt đầu lựa chọn nhà thầu, loại hợp đồng, thời gian thực hiện hợp đồng

TT	Tên gói thầu	Giá gói thầu (nghìn đồng)	Hình thức/ phương thức LCNT	Thời gian bắt đầu tổ chức LCNT	Loại hợp đồng	Thời gian thực hiện hợp đồng
1	Gói thầu số 01	304.287	Chỉ định thầu	Quý I/2023	Trọn gói	45 ngày
2	Gói thầu số 02	45.330	Chỉ định thầu	Quý I-II/2023	Trọn gói	10 ngày

3. Nguồn vốn

Nguồn vốn đầu tư: Ngân sách tỉnh từ nguồn đầu tư công trung hạn giai đoạn 2021-2025: 11.000 triệu đồng (kế hoạch năm 2023, bố trí 4.000 triệu đồng, trong đó xây lắp 3.500 triệu đồng, chi phí khác 500 triệu đồng tại QĐ số 4323/QĐ-UBND ngày 29/12/2022 của UBND tỉnh Nghệ An).

4. Quy định chung đối với Chủ đầu tư về thực hiện kế hoạch LCNT:

- Cung cấp, đăng tải thông tin về đấu thầu trên Hệ thống mạng đấu thầu quốc gia theo đúng quy định Thông tư số 08/2022/TT-BKHĐT ngày 31/5/2022 của Bộ Kế hoạch và Đầu tư.

- Tổ chức lựa chọn nhà thầu thực hiện gói thầu theo quy trình chỉ định thầu quy định tại Điều 54 và Điều 56 Nghị định số 63/2014/NĐ-CP ngày 26/6/2014 của Chính phủ.

Điều 2. Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày ký ban hành.

Chánh Văn phòng UBND tỉnh; Giám đốc các sở: Kế hoạch và Đầu tư, Xây dựng, Tài chính, Văn hóa và Thể thao; Giám đốc Kho bạc Nhà nước tỉnh; Chủ tịch UBND huyện Nam Đàn; Các tổ chức, cá nhân liên quan và Chủ đầu tư căn cứ Quyết định thi hành./.

Nơi nhận: *PLA*

- Như Điều 2;
- Chủ tịch UBND tỉnh;
- Các PCT UBND tỉnh;
- Các PCVP UBND tỉnh;
- Lưu VT, CN (MT).

**TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH**



Bùi Đình Long